

Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI



HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG

TÂY BAN NHA

Người liên hệ: Tạ Tuyết Mai

Tel: 04.35742022

Email: maitt@vcci.com.vn

2020

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG TÂY BAN NHA

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| I. GIỚI THIỆU CHUNG..... | 1 |
| 1. Các thông tin cơ bản..... | 1 |
| 2. Lịch sử..... | 2 |
| 3. Đường lối đối ngoại | 2 |
| 4. Văn hoá xã hội..... | 2 |
| 5. Du lịch | 3 |
| 6. Con người..... | 3 |
| II. TÌNH HÌNH KINH TẾ | 4 |
| 1. Tổng quan..... | 4 |
| 2. Các ngành kinh tế mũi nhọn..... | 4 |
| 3. Các chỉ số kinh tế | 4 |
| III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM | 5 |
| 1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây | 5 |
| IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM..... | 6 |
| 1. Hợp tác thương mại..... | 6 |
| 2. Hợp tác đầu tư | 6 |
| V. HỢP TÁC VỚI VCCI..... | 8 |
| 1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết | 8 |
| 2. Hoạt động đã triển khai | 8 |
| VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH..... | 9 |
| 1. Địa chỉ hữu ích | 9 |
| 2. Các thông tin khác..... | 9 |
| Bảng 1. Xuất khẩu VN – Tây Ban Nha 2017..... | 11 |
| Bảng 2. Nhập khẩu VN – Tây Ban Nha 2017..... | 12 |

I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

| | |
|-----------------------|--|
| Tên nước | Vương Quốc Tây Ban Nha (Kingdoms of Spain) |
| Thủ đô | Madrid |
| Quốc khánh | 12/10 |
| Diện tích | 505,370 km ² |
| Dân số | 48,958,159 (7/2017 est.) |
| Khí hậu | Do có nhiều đồi núi, khí hậu Tây Ban Nha phân hóa rất phức tạp. 3 khu vực khí hậu chính: <i>Khí hậu lục địa:</i> ở những vùng đất ở sâu trong nội địa, trong đó có thủ đô Madrid. <i>Khí hậu Địa Trung Hải:</i> trải dài từ đồng bằng Andalusia đến phía nam và vùng bờ biển phía đông chạy lên gần dãy núi Pyrenees, những phía núi chạy theo đường bờ biển, trong đó có thành phố Barcelona. <i>Khí hậu Hải dương:</i> ở Galicia, những dải đồng bằng ven vịnh Biscay. Khu vực có khí hậu hải dương còn được gọi là Tây Ban Nha Xanh. |
| Ngôn ngữ | Tiếng Tây Ban Nha là ngôn ngữ chính của 74% dân số; 17% nói tiếng Catalan, 7% nói tiếng Galician và 2% dân số nói tiếng Basque. |
| Tôn giáo | 94% dân số Tây Ban Nha theo đạo Thiên chúa giáo, 6% theo các tôn giáo khác. |
| Đơn vị tiền tệ | Đồng Euro (EUR) – Tỷ giá 1 EUR = 1.4 USD (2011) |
| Múi giờ | GMT + 1 |
| Thể chế | Tây Ban Nha là quốc gia quân chủ lập hiến. Vua là Nguyên thủ quốc gia. Quyền lập pháp thuộc các nghị sĩ Quốc hội, gồm Thượng nghị viện (Senado) và Hạ nghị viện (Congreso de los Diputados). Quyền hành pháp thuộc Hội đồng Bộ Trưởng. Tư pháp bao gồm Toà án tối cao, Toà án công luận. |
| Nhà Vua | King FELIPE VI (từ 19/6/2014) |
| Thủ tướng | Pedro SANCHEZ Perez-Castejon (6/ 2018) |

2. Lịch sử

Nằm ở cửa ngõ Địa Trung Hải, Bắc Phi và Đại Tây Dương, Tây Ban Nha bị nhiều bộ tộc khác nhau xâm chiếm. Từ thế kỷ 15, sau khi Christopher Colon phát hiện ra Châu Mỹ vào năm 1492 và nhờ sự phát triển của ngành hàng hải, trong thế kỷ 16-17, Tây Ban Nha trở thành đế quốc hùng nhất mạnh của Châu Âu, xâm chiếm nhiều thuộc địa và có ảnh hưởng rộng lớn ở khu vực Mỹ La Tinh, Châu Phi và Châu Á.

Đến thế kỷ 19, cùng với sự bùng nổ của phong trào giành độc lập của nhiều nước thuộc địa của Tây Ban Nha tại Tây Bán cầu, cũng như sự tranh giành thuộc địa giữa Mỹ và Tây Ban Nha, vị thế kinh tế và quyền lực chính trị của Tây Ban Nha ngày càng suy yếu, thua kém các nước Châu Âu khác như Anh, Pháp, Đức.

Năm 1873, nền Cộng hòa đầu tiên ở Tây Ban Nha được thành lập và duy trì đến năm 1931 với sự thiết lập của nền Cộng hòa thứ hai. Thời kỳ này nền chính trị Tây Ban Nha ngày càng bị phân cực, đỉnh điểm là việc Đảng Nhân dân cánh tả thắng cử năm 1936, dẫn đến cuộc nội chiến kéo dài ba năm (1936-1939) với kết quả là Tướng Franco thiết lập chế độ độc tài phát xít suốt 40 năm tiếp theo. Năm 1975, Franco chết. Juan Carlos I làm lễ đăng quang Vua Tây Ban Nha, tuyên bố đất nước theo chế độ Quân chủ lập hiến

3. Đường lối đối ngoại

Trong quan hệ với các đối tác, Tây Ban Nha khẳng định lợi ích hàng đầu là ở châu Âu; chủ trương xây dựng quan hệ tốt với Mỹ trên nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau và bỏ qua những tiêu chí khác biệt. Đối với khu vực Mỹ-Latinh, Tây Ban Nha tiếp tục duy trì quan hệ truyền thống và tác động tích cực tăng cường quan hệ EU - Mỹ-Latinh. Đối với khu vực Trung Đông, Tây Ban Nha chủ động tham gia hoà giải căng thẳng giữa các nước, phối hợp với EU tìm kiếm giải pháp hoà bình bền vững cho khu vực này.

Đối với châu Á, Tây Ban Nha đã đề ra Kế hoạch Châu Á-Thái Bình Dương 2008-2012, khẳng định đây là một trung tâm quan trọng của thế giới trong thế kỷ XXI và Tây Ban Nha phải tăng cường sự hiện diện và ảnh hưởng tại khu vực này; đối với châu Phi, Tây Ban Nha chủ trương thông qua EU đẩy mạnh quan hệ với châu lục này, tích cực hỗ trợ các nước châu Phi trong vấn đề xoá đói giảm nghèo, xây dựng dân chủ và nhà nước pháp quyền. Hiện Tây Ban Nha đang giữ 1 ghế trong Hội đồng an ninh của UN nhiệm kỳ 2015-2016.

Tây Ban Nha thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào ngày 23 tháng 5 năm 1977. Ngày 20 tháng 2 năm 2006, nhà vua Tây Ban Nha Juan Carlos I cùng hoàng hậu Sofia đã thăm chính thức Việt Nam

4. Văn hoá xã hội

Tây Ban Nha là một quốc gia rộng lớn ở miền tây nam châu Âu, gồm rất nhiều vùng đất khác nhau và chịu ảnh hưởng của nhiều nền văn hóa khác nhau. Trong lịch sử, nền văn hóa của Tây Ban Nha đã trải qua các thời kỳ như Celtiberian, La Mã, Visigothic, Hồi giáo, Công giáo. Tây Ban Nha là một trong những quốc gia có nền văn hóa đặc sắc nhất trên thế giới. Do từng có hệ thống thuộc địa rộng lớn vào thế kỉ 16 nên những ảnh hưởng văn hóa của Tây Ban Nha đã trải rộng trên khắp thế giới, từ vùng Địa Trung Hải cho đến tất cả thuộc địa cũ của nước này (bao gồm miền nam nước Mỹ, Mexico, Trung Mỹ, các nước Nam Mỹ trừ Brasil và một số nước khác, vùng biển Caribbean, Philippines).

Ngày nay Tây Ban Nha nổi tiếng với lễ hội đấu bò tót hay như là đất nước sản sinh ra vũ điệu flamenco và cây đàn ghita làm nức lòng hàng triệu trái tim trên thế giới. Với 42 di sản thế giới được công nhận bởi UNESCO, Tây Ban Nha là quốc gia có số lượng di sản thế giới lớn thứ hai chỉ sau Ý. Văn học Tây Ban Nha nổi tiếng với tác phẩm Đôn Kihote của nhà văn Miguel de Cervantes Saavedra (1547-1616). Cũng từ đất nước này, 5 nhà văn đã đoạt giải thưởng Nobel về văn học.

Hội họa Tây Ban Nha là một thành phần không thể thiếu của hội họa châu Âu và có tầm ảnh hưởng rất lớn. Do sự đa dạng về lịch sử, địa lý, văn hóa, hội họa Tây Ban Nha cũng chịu ảnh hưởng của rất nhiều

những nền hội họa khác nhau như Pháp, Ý. Đất nước này là quê hương của rất nhiều họa sĩ nổi tiếng toàn thế giới trong hai trường phái Baroque và hiện đại.

Đấu bò tót (được khởi nguồn từ thế kỉ 17) là một thể thao truyền thống của người Tây Ban Nha và nổi tiếng toàn thế giới bởi tính hấp dẫn và mạo hiểm của nó.

Ngày nay, môn thể thao phổ biến nhất ở Tây Ban Nha là bóng đá. La Liga của Tây Ban Nha được coi là một trong những giải đấu bóng đá chất lượng nhất trên thế giới với sự tham gia của nhiều câu lạc bộ bóng đá nổi tiếng như Real Madrid, FC Barcelona hay Valencia CF. Đội tuyển bóng đá quốc gia Tây Ban Nha đã từng 12 lần lọt vào vòng chung kết và luôn vượt qua vòng loại World Cup từ năm 1978. Họ đã trở thành quán quân của mùa World Cup thứ 19 vào năm 2010. Đó là lần đầu tiên đội tuyển Tây Ban Nha giành chức vô địch tại World Cup. Tại Giải vô địch bóng đá châu Âu, Tây Ban Nha vô địch năm 1964, đoạt ngôi á quân năm 1984 và mới đây nhất là chức vô địch Euro 2008 tại Áo và Thụy Sĩ.

5. Du lịch

Đến Tây Ban Nha, biển xanh là sự lựa chọn hàng đầu của du khách. Thiên nhiên ưu đãi cho vùng đất nơi đây những bãi tắm tuyệt vời nhất thế giới. Barcelone, Saint Sebastián, Valence, Marbella... là những bãi biển tuyệt đẹp của Tây Ban Nha. Tuy nhiên, kiến trúc và vẻ đẹp thiên nhiên con người ở Tây Ban Nha cũng thu hút rất nhiều khách du lịch đến tham quan khám phá. Dưới đây là một số thành phố du lịch tiêu biểu của đất nước này:

- **Madrid:** Thủ đô tráng lệ với những bảo tàng tuyệt vời, thức ăn ngon và cuộc sống về đêm hoành tráng.
- **Barcelona:** Thành phố lớn thứ hai ở Tây Ban Nha, có nhiều tòa nhà hiện đại và cuộc sống văn hóa phong phú, các vũ trường và bãi biển đông đúc.
- **Bilbao:** thành phố công nghiệp cũ, có bảo tàng Guggenheim.
- **Cadiz:** thành phố cũ ở Tây Âu, nơi tổ chức lễ hội hóa trang nổi tiếng.
- **Córdoba:** Grand Mosque – một trong những tòa nhà đẹp nhất thế giới.
- **Granada:** một thành phố đẹp ở miền Nam, bao bọc là ngọn núi tuyết Sierra Nevada.
- **San Sebastian** – thành phố giàu có với bãi biển cát mịn rộng lớn và vịnh Viscaya.
- **Seville:** Thành phố xinh tươi, xinh đẹp, nơi tọa lạc nhà thờ lớn thứ ba trên thế giới.

6. Con người

- Người Tây Ban Nha nói chung rất yêu nước và khu vực nơi mình sinh sống. Tránh tranh luận về việc người ta đến từ Catalonia hay người Tây Ban Nha chính gốc. Không cần biết bạn đúng hay sai nhưng cuộc tranh cãi sẽ kéo dài và vô nghĩa.
- Tập quán của Tây Ban Nha là hôn bạn bè, gia đình, người quen vào cả hai má khi gặp nhau hay tạm biệt. Nụ hôn giữa hai người nam chỉ hạn chế trong gia đình – đối với bạn bè hay công ty thì nên bắt tay.
- Người Tây Ban Nha bất cứ ở vùng nào đều có xu hướng tiếp xúc thân thiện với bạn như đặt tay lên vai hay vỗ lưng bạn, đó là dấu hiệu của tình bạn mà thôi.
- Trong bữa ăn, người Tây Ban Nha sẽ không bắt đầu ăn nếu mọi người chưa vào chỗ đủ. Cũng tương tự, họ sẽ không ra khỏi bàn khi mọi người chưa ăn xong. Khi có hóa đơn thanh toán, họ sẽ thanh toán đồng đều.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Sau một cuộc suy thoái kéo dài bắt đầu vào năm 2008 sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, Tây Ban Nha đánh dấu năm thứ tư tăng trưởng kinh tế tích cực trong năm 2017, với hoạt động kinh tế đạt mức cao nhất so với giai đoạn trước trước khủng hoảng, phần lớn là do tiêu dùng cá nhân tăng. Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 đã phá vỡ 16 năm tăng trưởng kinh tế liên tục cho Tây Ban Nha, dẫn đến một sự co rút kinh tế kéo dài đến cuối năm 2013. Trong năm đó, chính phủ đã thành công trong lĩnh vực ngân hàng đang gặp khó khăn. - với sự giúp đỡ của chương trình tái cấu trúc và tái cấp vốn do EU tài trợ.

Tây Ban Nha đang ở giữa một sự phục hồi kinh tế cân bằng trong những năm gần đây, với mức tăng trưởng GDP trung bình là 2,8% trong giai đoạn 2014-2018. Trong năm 2019, IMF ước tính tăng trưởng 2,2% trong bối cảnh xuất khẩu rỗng và tiêu dùng tư nhân chậm hơn. Tuy nhiên, tiền lương thực tăng lên, tiêu dùng tư nhân đã tăng với tốc độ chậm nhất kể từ năm 2014, do các hộ gia đình đang tăng mức tiết kiệm phòng ngừa. IMF dự báo sự chậm lại của nền kinh tế Tây Ban Nha vào năm 2020 và 2021 (ở mức 1,8% và 1,7% , tương ứng), chủ yếu là do tình hình chính trị không ổn định, sự gia tăng mới của chủ nghĩa bảo hộ ở cấp độ toàn cầu và đầu tư thấp hơn. Nhu cầu trong nước nên vẫn là động lực tăng trưởng chính.

Liên quan đến tài chính công, thâm hụt ngân sách của đất nước - ở mức 2,3% trong năm 2019 - sẽ duy trì ổn định trong những năm tới (IMF). Ngân sách được hưởng lợi từ sự gia tăng của các khoản thu từ thuế thu nhập cá nhân và đóng góp xã hội. - Con số này gần gấp ba lần so với trước cuộc khủng hoảng tài chính 2008 - đã giảm xuống 96,4% vào năm 2019 và dự kiến sẽ giảm dần xuống 94% vào năm 2021, nhờ tăng trưởng GDP danh nghĩa và chi phí vay thấp hơn. Các cải cách cấu trúc nhằm mang lại cho các khu vực tự trị sự ổn định ngân sách và tài chính lớn hơn vẫn là lĩnh vực có tầm quan trọng ngày càng tăng. Các cải cách đang chờ xử lý khác bao gồm đổi mới công nghệ để đa dạng hóa nền kinh tế Tây Ban Nha, thúc đẩy điều kiện việc làm tốt hơn, hệ sinh thái R & D được cải thiện và các chương trình xã hội dựa trên trụ cột của các quyền xã hội châu Âu. Đầu năm 2019, Thủ tướng Pedro Sánchez đã tăng mức lương tối thiểu lên 22,3%. Lạm phát đứng ở mức 0,7% vào năm 2019 (từ 1,7% của năm trước, IMF), và dự kiến sẽ tăng dần vào năm 2020 và 2021 (lần lượt là 1% và 1,4%).

Tỷ lệ thất nghiệp của Tây Ban Nha đã giảm, nhưng vẫn ở mức rất cao ở mức 13,9% (với dự báo sẽ giảm thêm vào năm 2020 và 2021, ở mức 13,2% và 12,7%), trong khi việc tạo việc làm được dự kiến sẽ tiếp tục mặc dù với tốc độ chậm hơn. Một vấn đề khác đối với thị trường lao động Tây Ban Nha là dân số hoạt động thấp so với lực lượng lao động tiềm năng, điều này cho thấy nhiều người đã từ bỏ tìm kiếm việc làm. với sự bất bình đẳng mạnh mẽ: theo dữ liệu mới nhất của Văn phòng thống kê Tây Ban Nha, 21,6% dân số sống dưới ngưỡng nghèo (đặt ở mức 8,5 EUR / năm) và chi phí xã hội trong ngân sách công chỉ chiếm khoảng 17% GDP , so với mức trung bình của EU là khoảng 19% (Eurostat).

Các ngành kinh tế mũi nhọn

Các ngành công nghiệp mũi nhọn: xây dựng, khai thác mỏ, chế tạo máy, công nghiệp đóng tàu (đội tàu Tây Ban Nha có trọng tải 7 triệu tấn), sản xuất dầu ôliu (Tây Ban Nha đứng đầu thế giới). Các ngành trồng nho, làm rượu vang, trồng hoa quả xuất khẩu cũng rất phát triển.

Ngành du lịch và dịch vụ đóng vai trò lớn đối với sự phát triển kinh tế Tây Ban Nha chiếm 70,9% GDP của nước này. Năm 2013, Tây Ban Nha đạt kỷ lục thu hút 60 triệu du khách, đứng thứ 3 trên thế giới chỉ sau Pháp và Mỹ.

3. Các chỉ số kinh tế

| | 2015 | 2016 | 2017 | 2018 | 2019 |
|--|------|------|------|------|------|
|--|------|------|------|------|------|

| | | | | | |
|------------------------------|---|--------------|--------------|--------------|--------------|
| GDP (ppp) | 1.636 tỷ USD | 1.686 tỷ USD | 1.774 tỷ USD | 1.773 tỷ USD | 1.940 tỷ USD |
| Tăng trưởng GDP | 3.1% | 3.2% | 3.1% | 2.6% | 2% |
| GDP theo đầu người | 35.200 | 36.300 | 38,300 | 39,715 | 43,007 |
| GDP theo ngành | Nông nghiệp: 3,2% - Công nghiệp: 25,4% - Dịch vụ: 71,4% | | | | |
| Tỷ lệ thất nghiệp | 22.55% | 19.6% | 17.1% | 13.7% | 13.9% |
| Tỷ lệ lạm phát | -0.6 | -0.2% | 2% | 0.7% | 0.1% |
| Mặt hàng nông nghiệp | Lúa mạch, lúa mì, ô liu, nho, các sản phẩm từ bò, cá, sữa | | | | |
| Các ngành công nghiệp | Hàng dệt may, thực phẩm và nước uống, kim loại và các sản phẩm từ kim loại, hóa chất, đóng tàu, điện thoại, du lịch, dụng cụ y tế | | | | |
| Kim ngạch xuất khẩu | 277.3 tỷ USD | 280.5 tỷ USD | 301.5 tỷ USD | 345.1 tỷ USD | 301,5 tỷ USD |
| Mặt hàng chính | Máy móc và thiết bị, phương tiện vận tải, thuốc và dụng cụ y tế, các mặt hàng tiêu dùng Đối tác chính: France 12.6%, Germany 10.7%, Portugal 7.6%, Italy 7.3%, UK 7.1% (2014) | | | | |
| Kim ngạch nhập khẩu | 298.3 tỷ USD | 300.3 tỷ USD | 333,4 tỷ USD | 246,4 tỷ USD | 266.4 tỷ USD |
| | Máy móc thiết bị, khí đốt, hóa chất, thực phẩm, hàng tiêu dùng, thiết bị đo lường y tế Đối tác chính: Germany 13.4%, France 11.9%, Italy 6.2%, China 6.1%, Netherlands 4.8%, UK 4.4% (2014) | | | | |

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Việt Nam và Tây Ban Nha thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 23/5/1977. Dưới thời chính quyền độc tài phát xít Franco, Tây Ban Nha ủng hộ chính sách xâm lược của Mỹ tại Việt Nam. Tuy nhiên, từ năm 1990 đến nay, Tây Ban Nha tích cực ủng hộ Việt Nam trong việc bình thường hoá quan hệ với các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế và thúc đẩy quan hệ giữa Việt Nam và EU.

1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây

Đoàn vào:

- Tháng 02/2008 Quốc vụ khanh Du lịch và Thương mại kiêm Chủ tịch Viện Ngoại thương Tây Ban Nha ông Pedro Mejia Gomez thăm Việt Nam.
- 15-18/01/2009 Bộ Trưởng GTVT Magdalena Alvarez thăm Việt Nam, trong chuyến thăm này, Bà Bộ trưởng đã gặp Bộ trưởng KHĐT Võ Hồng Phúc, Bộ Trưởng GTVT Hồ Nghĩa Dũng để thảo luận về sự tham gia của TBN vào các dự án cơ sở hạ tầng của Việt Nam đặc biệt là các tuyến tàu điện ngầm tại TP Hồ Chí Minh.

Đoàn ra:

- Tháng 05/2008 Bộ trưởng Tài Chính Vũ Văn Ninh.
- Tháng 09/2008 Bộ Trưởng Văn hóa, Thông tin và Truyền thông Hoàng Tuấn Anh.
- Tháng 05/2009 Bí thư Thành uỷ tp HCM Lê Thanh Hải
- Tháng 09/2009 Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Kiên.

- Tháng 12/2009 Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm cấp Nhà nước.
- Tháng 02/2010 Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh.
- Tháng 04/2010 Bộ trưởng GTVT Hồ Nghĩa Dũng.
- Tháng 05/2010 Bộ trưởng Y tế Nguyễn Quốc Triệu.
- Tháng 09/2010 Bộ trưởng Xây dựng Nguyễn Hồng Quân.
- Tháng 10/2010 Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Cẩm Tú.
- Tháng 11/2010 Thứ trưởng Thường trực Bộ Nội Vụ.
- Tháng 12/2010 Thứ trưởng Bộ Thông tin truyền thông.
- Tháng 3/2014 Bộ trưởng Ngoại giao Tây Ban Nha Jose Manuel Garcia – Margallo
- Tháng 10/2019 Phó Chủ tịch Quốc hội, Đại tướng Đỗ Bá Tỵ

Các sự kiện khác:

Việt Nam và Tây Ban Nha cũng đã có sự trao đổi, phối hợp trên các diễn đàn đa phương. Ta đã ủng hộ Tây Ban Nha vào Ủy ban luật thương mại quốc tế của LHQ (UNCITRAL) khoá 1998-2000; Tây Ban Nha ủng hộ Việt Nam vào ECOSOC, gia nhập WTO và tăng cường quan hệ với EU.

Việt Nam đã ủng hộ Tây Ban Nha ứng cử làm thành viên không thường trực HĐBA LHQ nhiệm kỳ 2003 – 2004 và Tây Ban Nha cam kết ủng hộ Việt Nam ứng cử vào nhiệm kỳ 2008 - 2009.

Việt Nam ủng hộ thành phố Zaragoza đăng cai triển lãm quốc tế Expo 2008.

Ngày 8 - 9/12/2003, tại TP Hồ Chí Minh đã diễn ra Diễn đàn Đầu tư và Hợp tác do Tây Ban Nha tổ chức. Tham dự Diễn đàn có ông Phó Giám đốc điều hành Viện Thương mại- Bộ Ngoại Thương, Tổng Vụ trưởng Châu Á- Bắc Mỹ Bộ Ngoại giao và 37 doanh nghiệp Tây Ban Nha.

Tháng 10/2005, ta tổ chức ‘Ngày Văn hóa Việt Nam’ tại Tây Ban Nha.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

1. Hợp tác thương mại

Việt Nam là đối tác thương mại chính của Tây Ban Nha trong các nước ASEAN. Trao đổi thương mại hai chiều 10 năm qua tăng với tốc độ bình quân khoảng 15%/năm, đạt hơn 3 tỷ USD năm 2017. Hai bên đặt mục tiêu đưa kim ngạch thương mại lên 5 tỷ USD vào năm 2020.

| Năm | Việt Nam xuất khẩu | Việt nam nhập khẩu | Tổng kim ngạch | Mức tăng (%) |
|------|--------------------|--------------------|----------------|--------------|
| 2009 | 939,9 | 177,9 | 1.117.8 | |
| 2010 | 1110,7 | 230,5 | 1.341.2 | 17% |
| 2011 | 1.554,7 | 262,2 | 1.816.9 | 26% |
| 2012 | 1.793,7 | 283,7 | 2.077,4 | 11% |
| 2013 | 2.113,0 | 312,4 | 2.425,4 | 14% |
| 2014 | 2.565,5 | 353,6 | 2.919,1 | 20% |
| 2015 | 2.302.3 | 404 | 2.706.3 | |
| 2016 | 2.293 7 | 448 | 3.370.0 | 12% |
| 2017 | 2.517 | 504 | 3.032 | -8% |
| 2018 | 2.627.938 | 515.652 | 3.143.590 | 10% |
| 2019 | 2.717.915 | 539.955 | 3.257.871 | 10.7% |

Kim ngạch XNK giữa Việt Nam – Tây Ban Nha - Đơn vị triệu USD - nguồn Tổng Cục Hải quan

2. Hợp tác đầu tư

Đến nay, đầu tư FDI của Tây Ban Nha vào Việt Nam còn khiêm tốn, đứng thứ 14/19 nước EU và đứng thứ 57/101 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam. Tuy lĩnh vực này hiện còn hạn chế về số

lượng dự án nhưng có triển vọng lớn về tiềm năng vốn và chất lượng châu Âu. Trong đó, phải kể đến đầu tư của REPSOL, một tập đoàn hàng đầu thế giới về lĩnh vực năng lượng, vào Việt Nam. Việc mở nhà máy sản xuất linh kiện điện tử áp dụng công nghệ cao của Tập đoàn PREMO tại Đà Nẵng, hay việc tư vấn xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai của GETINSA, là những minh chứng cho khẳng định trên.

Mối quan tâm của các nhà đầu tư Tây Ban Nha vào Việt Nam ngày càng tăng. Những kinh nghiệm của bạn trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, cơ sở hạ tầng, du lịch, công nghệ cao, xây dựng và kiến trúc sẽ là những đóng góp quý báu cho Việt Nam.

3. Hợp tác phát triển

Trước năm 2008, Tây Ban Nha đã cam kết cấp cho Việt Nam 315 triệu USD trong ba Nghị định thư Tài chính, tuy nhiên đến nay hai bên mới giải ngân được khoảng 98 triệu USD.

Trong Chương trình hợp tác tài chính lần thứ 4 ký tháng 2/2008, Tây Ban Nha cam kết cấp cho Việt Nam khoảng 65 triệu Euro vốn ODA giai đoạn 2008-2010, ưu tiên lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng, thông tin liên lạc, quản lý nước và 3 triệu viện trợ không hoàn lại để công ty Tây Ban Nha giúp làm dự án khả thi các loại của dự án mà hai bên thoả thuận.

Một số dự án ODA Tây Ban Nha đã và đang thực hiện tại Việt Nam như Tuyến Metro số 5 tại Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng 500 triệu Euro vốn ODA; Dự án Thu gom và xử lý rác thải tại TP Vũng tàu trị giá 54 triệu USD; Dự án xây dựng cầu Thiệu Khánh, Thiệu Hóa, Thanh Hóa trị giá 17 triệu Euro. Ngoài ra, hai bên cũng đang thực hiện các dự án ODA không hoàn lại khác như Dự án xây dựng trạm phát sóng kỹ thuật số tại Đà Nẵng trị giá 5 triệu Euro; Dự án Truyền thông nhằm thúc đẩy việc thực hiện Luật phòng, chống bạo lực gia đình trị giá 490 nghìn Euro; dự án khả thi về giảm thiểu tác động môi trường trong quản lý nước thải tại TP Hồ Chí Minh trị giá 472 nghìn Euro.

4. Hợp tác trên các lĩnh vực khác

Giáo dục, đào tạo, văn hóa

- Về giáo dục đào tạo: hợp tác trong lĩnh vực này đã có những bước phát triển tích cực, tuy vẫn tập trung chủ yếu vào các hoạt động đào tạo về ngôn ngữ. Năm 2005, Khoa Tây Ban Nha đã được thành lập tại Đại học Hà Nội và nhận được sự hỗ trợ của Tây Ban Nha về cơ sở vật chất, hiện tại có 2 giáo viên Tây Ban Nha tham gia giảng dạy; từ năm 1998-2010, Tây Ban Nha đã cấp khoảng 180 học bổng cho Việt Nam.

- Về văn hoá: Tháng 6/2005, hai bên đã ký Hiệp định Hợp tác Văn hóa, Giáo dục và Khoa học. Ngoài ra, hai bên đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động văn hóa như: Những ngày Văn hóa Việt Nam tại Tây Ban Nha tại hai thành phố lớn là Ma-đơ-rít và Bác-cê-lô-na (tháng 10/2005 và tháng 12/2009); Cử đoàn múa và nhóm nghệ thuật biểu diễn tại Việt Nam; Tổ chức triển lãm pa-nô Bốn trăm năm tác phẩm Đôn Ki-ô-tê vòng quanh thế giới. Nhân dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội, Tây Ban Nha đã tài trợ nâng cấp 01 khách sạn của UBND TP Hà Nội theo kiến trúc Tây Ban Nha, tham gia dự án Con đường Gốm sứ và tổ chức Lễ hội Rồng tại Sân Vận động Mỹ Đình.

- Về du lịch: Tây Ban Nha là cường quốc du lịch. Thời gian qua, hợp tác trong lĩnh vực này đã đạt được những kết quả rất tích cực. Tháng 4/2002, hai bên đã ký Hiệp định hợp tác du lịch cấp Chính phủ, hai bên cũng trao đổi đoàn chuyên ngành các cấp, tham gia và tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến du lịch tại cả hai nước.

- Hợp tác quốc phòng: Tháng 12/2008 Tây Ban Nha cử Tùy viên Quốc phòng kiêm nhiệm Việt Nam có trụ sở tại Băng Cốc, Thái Lan. Tháng 11/2009, ta đã mở Phòng tùy viên Quốc phòng tại Ma-đơ-rít, Tây Ban Nha. Tháng 10/2010, Quốc Vụ khanh Bộ Quốc phòng Tây Ban Nha thăm Việt Nam và hai bên đã

ký Biên bản ghi nhớ về hợp tác Quốc phòng. Đầu năm 2011, phía Tây Ban Nha bắt đầu hỗ trợ Việt Nam đào tạo phi công quân sự, bán máy bay tuần tra biển...

-Hợp tác địa phương: Thành phố Hồ Chí Minh đã ký thoả thuận hữu nghị và hợp tác kinh tế - thương mại, văn hoá - thể thao với thành phố Barcelona và Sevilla của Tây Ban Nha. Ngoài ra, các địa phương khác cũng đang kết nối quan hệ hợp tác như Thành phố Hải Phòng với Thành phố Valencia; giữa thị xã Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông với Quận Valdejajon, thành phố Zaragoza; giữa thị xã Tibia (Valencia) và Thành phố Hội An...

5. Cộng đồng người Việt tại Tây Ban Nha

Cộng đồng người Việt tại Tây Ban Nha chỉ khoảng 500-600 người sống rải rác ở 19 tỉnh và thành phố Tây Ban Nha, trong đó nhiều nhất là ở Ma-đrít (khoảng 20 gia đình). Người Việt tại Tây Ban Nha chủ yếu làm nghề buôn bán nhỏ, hiện chưa có tổ chức hội Việt kiều tại Tây Ban Nha.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Phòng Thương mại Barcelona (9/2004)
- Hội đồng các Phòng Thương mại Tây Ban Nha (10/2005)
- Liên đoàn công nghiệp Tây Ban Nha (CEOE) (12/2009)

2. Hoạt động đã triển khai

- 15/9-25/9/04 - Tổ chức đoàn doanh nghiệp đi khảo sát và tham dự hội chợ tại Thụy Điển và Anh, Tây Ban Nha
- 09/2005 - Tổ chức đoàn doanh nghiệp đi khảo sát thị trường Đức, Pháp, Tây Ban Nha (18 doanh nghiệp máy móc thiết bị, đào tạo, chuyển giao công nghệ) (25/9-7/10/2005)
- 21/2/06 - Phối hợp với Đại sứ quán Tây Ban Nha tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam Tây Ban Nha nhân dịp Vua Tây ban Nha sang thăm Việt Nam
- 01/2008 - Tiếp đoàn Phòng Thương mại Las Palmas vào khảo sát khả năng tham dự VietExpo tại Việt Nam
- 9/11/2009 - Đón đoàn doanh nghiệp Tây Ban Nha do Liên đoàn công nghiệp Tây Ban Nha (CEOE) tổ chức tới thăm Việt Nam và tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam – Tây Ban Nha
- 12/2009 - Tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch Nước thăm cấp Nhà nước Cộng hoà Italia, Vương quốc Tây Ban Nha và thăm chính thức Cộng hoà Slovakia từ ngày 9-19/12/2009. Tại Tây Ban Nha, VCCI đã phối hợp với Hội đồng Tối cao các Phòng Thương mại và Công nghiệp Tây Ban Nha, Liên đoàn Công nghiệp Tây Ban Nha và Phòng Thương mại Barcelona để tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam – Tây Ban Nha tại Madrid ngày 15/12 và tại Barcelona ngày 16/12. Phía Tây Ban Nha hiện đang đặc biệt quan tâm đến dự án tàu điện ngầm tại TP. Hồ Chí Minh và một số dự án hạ tầng khác của Việt Nam.
- 03/2014 - Phối hợp cùng Đại sứ quán Tây Ban Nha tổ chức sự kiện "Việt Nam - Tây Ban Nha: Cơ hội tăng trưởng" nhân chuyến thăm Việt Nam của Ngài Bộ trưởng Bộ ngoại giao và Hợp tác Tây Ban Nha. Cùng đi với ngài bộ trưởng là đoàn các doanh nghiệp hàng đầu của Tây Ban Nha trong các lĩnh vực: cơ sở hạ tầng, vận tải, năng lượng tái tạo và nhiều lĩnh vực hoạt động khác. Sự kiện đã thu hút đông đảo sự tham gia của doanh nghiệp hai nước, với mục tiêu tạo ra cơ hội đối thoại giữa Việt Nam và Tây Ban Nha nhằm tăng cường hợp tác và mở rộng các cơ hội giữa hai bên.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

| Đơn vị - Địa chỉ | Tel/Fax | Email/Website |
|---|--|--|
| Việt Nam | | |
| Ban Quan hệ quốc tế, VCCI <i>Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội</i> | T: 84-4-35771380 | dueva@vcci.com.vn |
| Đại sứ quán Tây Ban Nha tại Việt Nam <i>Tầng 15 - Trung tâm thương mại Daeha - 360 Kim Mã - Hà Nội</i> | T: +84-4-771-5207 F: +84-4-771-5206 | embespnv@fpt.vn embespnv@mail.mae.es |
| Thương vụ Tây Ban Nha tại Việt Nam <i>25 Phùng Khắc Hoan. Thành phố Hồ Chí Minh</i> | T: +84-8-38250173 | |
| Tây Ban Nha | | |
| Đại sứ quán Việt Nam tại Tây Ban Nha <i>C. Arturo Soria 201, 1ra. Planta Ayb Madrid 28043</i> | T: + 34- 9151 02867 F: + 34- 9141 57067 | claudiomes@yahoo.com |
| Hiệp hội giới chủ và công nghiệp Tây Ban Nha (CEOE) | | www.ceoe.es |

2. Các thông tin khác

2.1. Các công cụ trực tuyến, miễn phí hỗ trợ doanh nghiệp khi giao thương với thị trường EU

2.1.1 Bản đồ thương mại (trade map)

<http://www.trademap.org>

Bản đồ thương mại (trademap) được phát triển bởi Trung tâm thương mại quốc tế ITC, cung cấp:

- Cơ sở dữ liệu trực tuyến, liên tục cập nhật từ các cơ quan thống kê cấp quốc gia
- Chứa phân tích dữ liệu thương mại của hơn 5600 sản phẩm giữa 220 quốc gia/vùng lãnh thổ trên thế giới
- Giao diện sử dụng thân thiện, xuất báo cáo theo định dạng mong muốn (word, excel, pdf) – minh họa đồ thị dễ dàng cho việc phân tích
- Miễn phí sử dụng cho các nước đang phát triển

Bản đồ thương mại (Trade map) của Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) sẽ giúp bạn đánh giá, phân tích tiềm năng hợp tác thương mại với thị trường EU; tìm kiếm mặt hàng và đối tác phù hợp, đánh giá cạnh tranh và đa dạng hóa nguồn cung cấp; truy xuất thông tin liên quan về thuế quan, rào cản thương mại.. qua đó xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp.

Hướng dẫn sử dụng : <http://legacy.intracen.org/marketanalysis/Docs/Trademap/TradeMap-Userguide-EN.pdf>

2.1.2. Website hỗ trợ xuất khẩu sang khối Liên minh Châu Âu (EU Export Helpdesk)

<http://exporthelp.europa.eu>

- EU Export Helpdesk là công cụ hoàn toàn miễn phí do Phái đoàn Châu Âu cung cấp, hỗ trợ việc xuất khẩu sang thị trường các nước trong liên minh EU, thông qua việc cung cấp:
- Các thông tin về yêu cầu của thị trường về tiêu chuẩn sản phẩm, thủ tục thuế quan tại các nước trong liên minh Châu Âu
- Các thông tin về thuế nhập khẩu, quy chế tối huệ quốc, ưu đãi thuế xuất cũng như các hạng mục khác như định mức cho phép, yêu cầu giấy phép nhập khẩu, các biện pháp chống bán phá giá ..
- Thống kê về dòng giao dịch thương mại giữa EU và các nước khác

- Các thỏa thuận hợp tác thương mại giữa EU và các nước phát triển, các yêu cầu về hồ sơ và chứng nhận xuất xứ cần thiết để thâm nhập thị trường EU
- Danh bạ các cơ quan chức năng liên quan của các nước EU, danh bạ doanh nghiệp

2.2. Website tham khảo

Website Bộ Ngoại giao Việt Nam

http://www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/

Website CIA – The World Factbook

<https://www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/index.html>

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Tây Ban Nha (Tháng 2/2020)

| Nước/Mặt hàng chủ yếu | ĐVT | Số liệu tháng báo cáo | | Cộng dồn đến hết tháng báo cáo | |
|--|-----|-----------------------|--------------------|--------------------------------|--------------------|
| | | Lượng | Trị giá (USD) | Lượng | Trị giá (USD) |
| TÂY BAN NHA | | | 184.387.528 | | 349.738.844 |
| Hàng thủy sản | USD | | 3.876.155 | | 7.724.746 |
| Hạt điều | Tấn | 248 | 1.813.541 | 613 | 4.540.826 |
| Cà phê | Tấn | 15.101 | 24.543.343 | 23.303 | 38.568.496 |
| Hạt tiêu | Tấn | 253 | 590.271 | 347 | 850.866 |
| Gạo | Tấn | 119 | 58.327 | 168 | 81.646 |
| Sản phẩm từ chất dẻo | USD | | 1.752.132 | | 3.115.738 |
| Cao su | Tấn | 1.419 | 2.132.466 | 2.099 | 2.983.446 |
| Sản phẩm từ cao su | USD | | 176.442 | | 393.034 |
| Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù | USD | | 1.806.503 | | 3.489.613 |
| Sản phẩm mây, tre, cói và thảm | USD | | 1.724.289 | | 3.518.589 |
| Gỗ và sản phẩm gỗ | USD | | 2.963.660 | | 6.192.403 |
| Hàng dệt, may | USD | | 22.576.591 | | 65.737.249 |
| Giày dép các loại | USD | | 8.661.115 | | 25.924.489 |
| Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày | USD | | 250.869 | | 517.168 |
| Sản phẩm gốm, sứ | USD | | 235.873 | | 544.652 |
| Đá quý, kim loại quý và sản phẩm | USD | | 140.752 | | 374.243 |
| Sắt thép các loại | Tấn | 6.531 | 4.912.663 | 6.531 | 4.912.663 |
| Sản phẩm từ sắt thép | USD | | 2.180.584 | | 3.765.655 |
| Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện | USD | | 5.453.725 | | 13.264.318 |
| Điện thoại các loại và linh kiện | USD | | 77.778.137 | | 117.892.156 |
| Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác | USD | | 6.472.585 | | 17.144.770 |
| Phương tiện vận tải và phụ tùng | USD | | 1.539.541 | | 3.217.726 |
| Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận | USD | | 1.831.646 | | 3.174.537 |
| Hàng hóa khác | USD | | 10.916.319 | | 21.809.814 |

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Tây Ban Nha (Tháng 2/2020)

| Nước/Mặt hàng chủ yếu | ĐVT | Số liệu tháng báo cáo | | Cộng dồn đến hết tháng báo cáo | |
|--|-----|-----------------------|---------------|--------------------------------|---------------|
| | | Lượng | Trị giá (USD) | Lượng | Trị giá (USD) |
| Sữa và sản phẩm sữa | USD | | 648.323 | | 1.831.059 |
| Chế phẩm thực phẩm khác | USD | | 466.619 | | 686.319 |
| Thức ăn gia súc và nguyên liệu | USD | | 330.159 | | 1.137.238 |
| Hóa chất | USD | | 550.858 | | 976.503 |
| Sản phẩm hóa chất | USD | | 4.602.794 | | 8.890.592 |
| Nguyên phụ liệu dược phẩm | USD | | 796.014 | | 1.006.093 |
| Dược phẩm | USD | | 8.846.622 | | 15.560.487 |
| Chất dẻo nguyên liệu | Tấn | 337 | 942.652 | 968 | 2.484.207 |
| Sản phẩm từ chất dẻo | USD | | 829.290 | | 1.702.987 |
| Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày | USD | | 399.898 | | 648.971 |
| Sắt thép các loại | Tấn | 574 | 357.928 | 1.241 | 977.240 |
| Sản phẩm từ sắt thép | USD | | 450.277 | | 931.202 |
| Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện | USD | | 233.096 | | 654.452 |
| Hàng điện gia dụng và linh kiện | USD | | 525.300 | | 972.824 |
| Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác | USD | | 4.466.592 | | 11.076.134 |
| Linh kiện, phụ tùng ô tô | USD | | 2.661.861 | | 2.713.938 |
| Hàng hóa khác | USD | | 9.925.794 | | 22.875.526 |